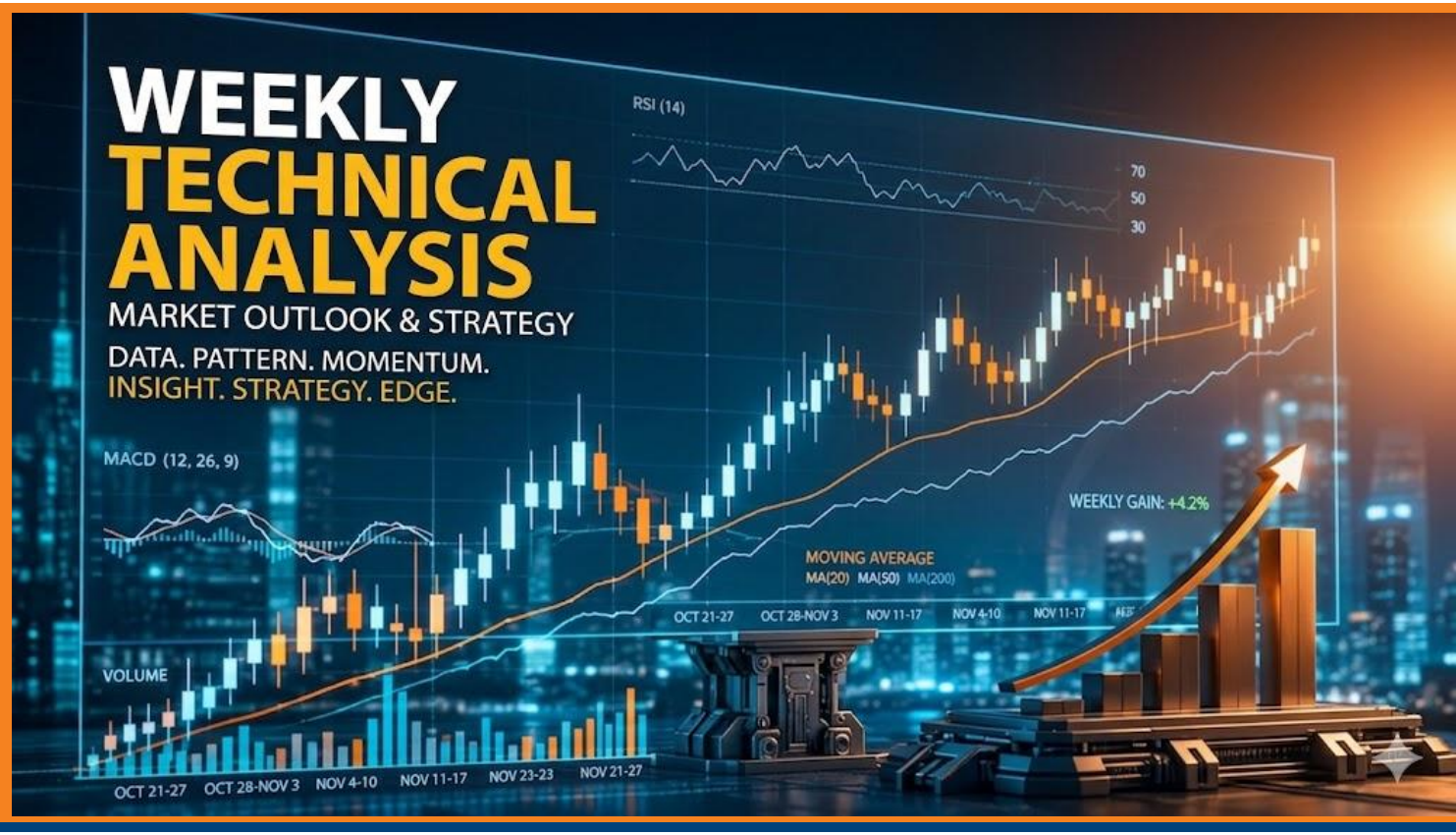
BẢN TIN KỸ THUẬT TUẦN

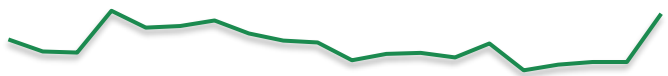
18/09/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN TOÀN CẦU

Chỉ số	Close	WoW	MTD	YTD	Đồ thị 20 ngày
VN-Index	1,815.66	+1.14%	-0.66%	+1.52%	
S&P 500	7,650.50	-0.08%	+0.25%	+11.76%	
Nikkei 225	65,018.95	+1.57%	-1.81%	+29.16%	
FTSE 100	10,659.10	+0.08%	-1.21%	+7.33%	
Giá vàng	4,424.90	+0.36%	+0.65%	+1.93%	
Giá dầu Brent	103.87	-0.71%	+9.74%	+70.70%	
USD Index	100.22	+1.11%	+0.55%	+1.97%	
Bitcoin	80,991.73	+4.82%	+4.64%	-8.72%	

HIGHLIGHTS

TỔNG QUAN TUẦN

1. VN-Index tăng 1.1% trong tuần, đóng cửa tại 1,815.66. KLGD bình quân tăng 24.3% so với tuần trước, 2 phiên tăng / 2 phiên giảm.

2. Ngành dẫn dắt tuần: Xăng dầu, Bảo hiểm, Dầu khí — trong khi yếu nhất là IT, Xây dựng hạ tầng, Hóa chất.

3. Bản đồ xoay vòng dòng tiền: 5 ngành Dẫn dắt, 22 ngành Đang cải thiện, 0 ngành Suy yếu và 7 ngành Tụt hậu — cho thấy độ lan tỏa ở mức cao.

4. Xu hướng ngắn hạn (29% MA5>MA20, +1pp WoW) cải thiện, trung hạn (23% MA20>MA60, +0pp WoW) suy yếu.

5. Dòng tiền nóng tuần này: Bảo hiểm, Thiết bị điện, Xăng dầu có GTGD bình quân tăng ≥ 30% WoW.

VN-INDEX • VN30 • HNX

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM TUẦN

VN-Index	
1,815.66	
+1.14% WoW	
Range tuần	**1,777 – 1,841**
KLGD BQ	**591.5 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+24.3%**
Phiên tăng/giảm	**2 / 2**

VN30-Index	
1,964.17	
+1.42% WoW	
Range tuần	**1,917 – 1,999**
KLGD BQ	**279.4 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+33.5%**
Phiên tăng/giảm	**3 / 1**

HNX-Index	
275.29	
+0.96% WoW	
Range tuần	**267 – 277**
KLGD BQ	**40.2 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+11.0%**
Phiên tăng/giảm	**3 / 1**

TOP 200 MÃ THANH KHOẢN THUỘC 34 NGÀNH

HEATMAP DIỄN BIẾN GIÁ THEO TUẦN

Xăng dầu **+6.74%** *BSR · PLX · OIL*	**Bảo hiểm** **+5.18%** *BVH · BMI*	**Dầu khí** **+4.57%** *GAS · PVS · PVD*	**Vận tải Thủy** **+3.77%** *VOS · PVT*	**Ngân hàng** **+3.15%** *SSB · NAB · ABB*	**Máy công nghiệp** **+3.06%** *VEA*
Thiết bị điện **+2.88%** *GEE · GEX*	**Sản xuất giấy** **+2.24%** *DHC*	**Dịch vụ hàng không** **+2.15%** *SCS · VJC · ACV*	**Chứng khoán** **+1.98%** *SSI · BVS · DSE*	**Phân bón** **+1.85%** *DPM · DCM*	**Xây dựng dân dụng** **+1.72%** *CTD*
Cảng biển **+1.70%** *HAH · GMD · VSC*	**Nhựa** **+1.26%** *AAA*	**Cao su** **+1.15%** *GVR · DPR · PHR*	**Nước** **+1.08%** *BWE*	**Ô tô** **+1.03%** *HUT · HHS*	**Sản xuất bia** **+1.03%** *SAB*
Nông nghiệp **+0.97%** *HAG · PAN · SBT*	**Thực phẩm** **+0.92%** *MSN · VNM · MCH*	**Tài chính cá nhân** **+0.85%** *EVF*	**Điện** **+0.80%** *REE · NT2 · POW*	**Vật liệu xây dựng** **+0.65%** *PLC · BMP · KSB*	**Thủy sản** **+0.55%** *ANV · ASM · VHC*
Bất động sản **+0.53%** *IDC · VPI · NVL*	**Chăn nuôi** **+0.16%** *DBC · BAF*	**Dệt may** **+0.14%** *TNG · MSH · VGT*	**Bán lẻ** **-0.04%** *DGW · MWG · PET*	**Viễn thông** **-0.13%** *ELC · VGI · FOX*	**Thép** **-0.79%** *HPG · HSG · NKG*
Chuyển phát nhanh **-0.81%** *VTP*	**IT** **-1.22%** *CMG · FPT*	**Xây dựng hạ tầng** **-2.41%** *DPG · LCG · HHV*	**Hóa chất** **-2.91%** *CSV · DDV · DGC*		

Tuần kết thúc tại ngày 18/09/2026

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN THEO NGÀNH — KHUNG TUẦN

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

Tuần kết thúc 18/09/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Xăng dầu	+5.6%	+3.7%	LEADING — Dẫn dắt	BSR, OIL, PLX
2	Dầu khí	+3.4%	+2.9%	LEADING — Dẫn dắt	PVS, GAS, PVD
3	Ngân hàng	+2.0%	-0.6%	IMPROVING — Hồi phục	SSB, NAB, ABB
4	Thực phẩm	-0.2%	-3.5%	LAGGING — Tụt hậu	MML, VNM, MSN
5	Cao su	+0.0%	-3.8%	IMPROVING — Hồi phục	GVR, DPR, PHR
6	Dệt may	-1.0%	-5.1%	LAGGING — Tụt hậu	VGT, TNG, TCM
7	Bất động sản	-0.6%	-5.2%	LAGGING — Tụt hậu	CII, KDH, CEO
8	Điện	-0.3%	-5.4%	LAGGING — Tụt hậu	POW, NT2, GEG
9	Vật liệu xây dựng	-0.5%	-5.4%	LAGGING — Tụt hậu	HT1, PLC, KSB
10	Dịch vụ hàng không	+1.0%	-5.5%	IMPROVING — Hồi phục	SCS, VJC, ACV
11	Bán lẻ	-1.2%	-5.7%	LAGGING — Tụt hậu	FRT, PNJ, MWG
12	Hóa chất	-4.0%	-6.0%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, CSV, DGC
13	Nông nghiệp	-0.2%	-6.4%	LAGGING — Tụt hậu	HNG, PAN, SBT
14	Viễn thông	-1.3%	-7.7%	LAGGING — Tụt hậu	FOX, CTR, VGI
15	Chứng khoán	+0.8%	-7.8%	IMPROVING — Hồi phục	SSI, BVS, DSE
16	Thép	-1.9%	-8.2%	LAGGING — Tụt hậu	NKG, HSG, HPG
17	Cảng biển	+0.6%	-8.6%	IMPROVING — Hồi phục	HAH, GMD, VSC
18	Thủy sản	-0.6%	-9.4%	LAGGING — Tụt hậu	ASM, ANV, VHC
19	Xây dựng hạ tầng	-3.6%	-10.9%	LAGGING — Tụt hậu	DPG, VCG, C4G

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS (Relative Strength) là chỉ số đo hiệu suất của ngành so với VN-Index trong cùng kỳ, tính trên dữ liệu tuần (W-FRI) để giảm nhiễu và phản ánh xu hướng rõ hơn. RS > 0 cho thấy ngành mạnh hơn thị trường, RS < 0 là yếu hơn. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W thể hiện động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số giúp xác định 4 trạng thái luân chuyển ngành, qua đó nhận diện chu kỳ dòng tiền trong 4–6 tuần.

LEADING — Dẫn dắt — RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0 — **2**

WEAKENING — Suy yếu — RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0 — **0**

IMPROVING — Hồi phục — RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0 — **5**

LAGGING — Tụt hậu — RS 1M < 0 • RS 1W < 0 — **12**

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148, khung nến tuần (W-FRI); chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

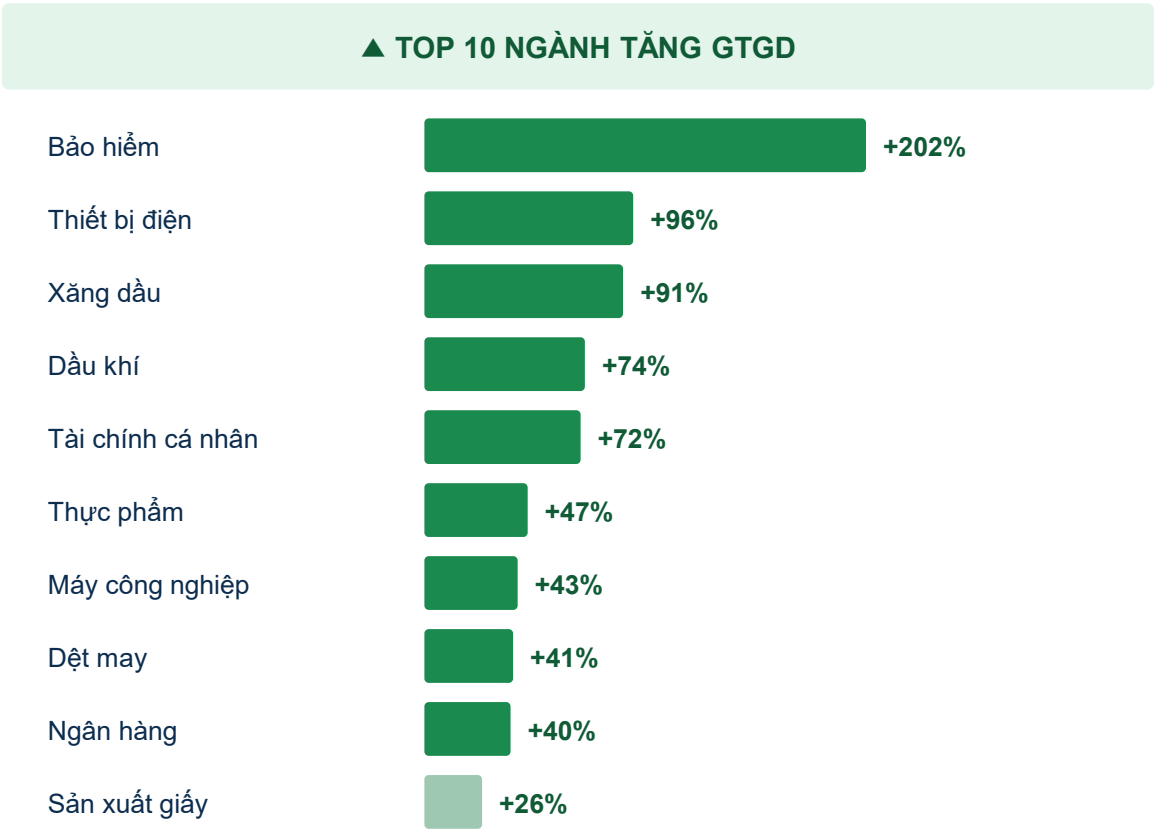
TOP TĂNG / GIẢM / KHỐI LƯỢNG TUẦN

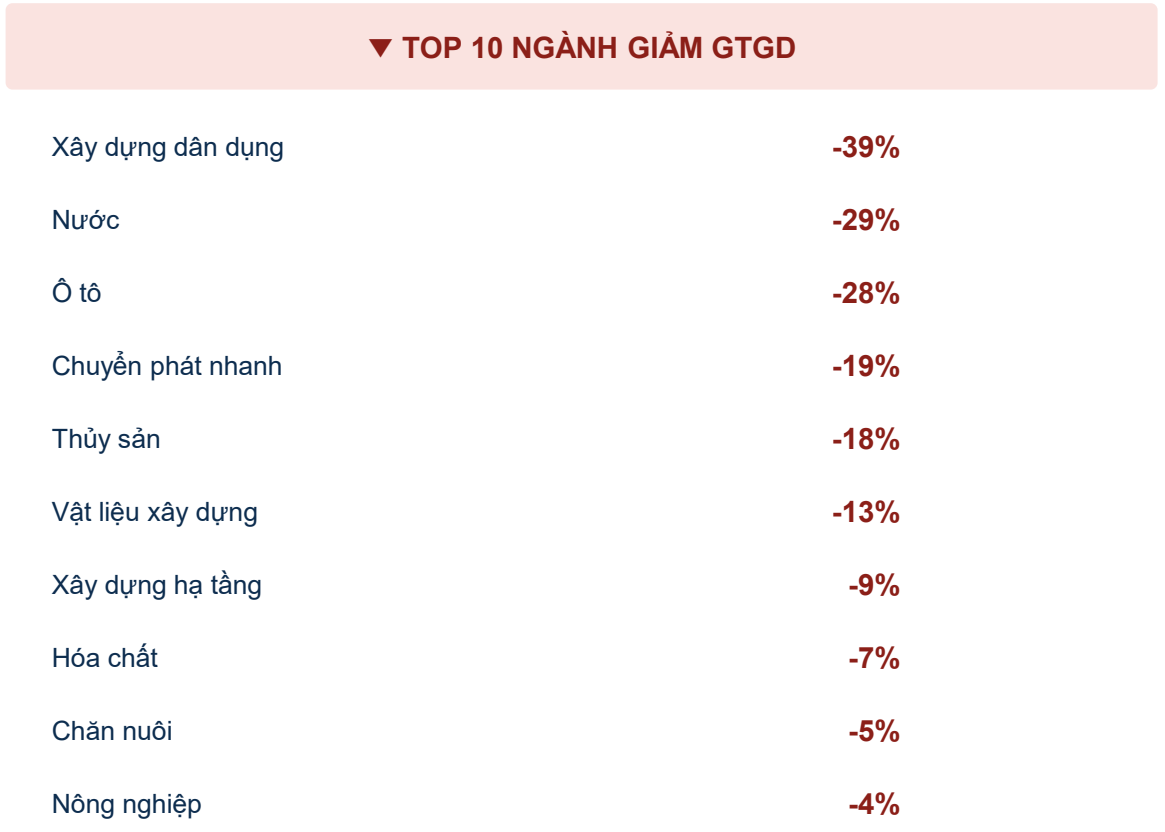
▲ TOP 5 TĂNG MẠNH TUẦN			▼ TOP 5 GIẢM MẠNH TUẦN			📊 TOP 5 KLGD ĐỘT BIẾN		
SSB	24.10	+31.69%	DGC	35.95	-7.23%	MCH	+339%	+0.85%
BSR	30.20	+9.62%	C4G	5.10	-5.56%	SSB	+227%	+31.69%
IDC	32.20	+7.33%	FRT	130.90	-4.45%	BVH	+186%	+7.03%
NAB	12.00	+7.14%	VCG	14.40	-4.32%	PHP	+124%	-3.74%
BVH	68.50	+7.03%	PHR	31.55	-3.81%	VOS	+122%	+4.37%

Return tuần = Close tuần này / Close tuần trước − 1. KLGD đột biến = KL tuần / KL tuần trước; phát hiện mã có chuyện sớm.

GTGD BÌNH QUÂN TUẦN NÀY VS TUẦN TRƯỚC

DÒNG TIỀN TUẦN THEO NGÀNH





Tuần kết thúc tại ngày 18/09/2026

KHỐI NGOẠI • TỰ DOANH CTCK

DÒNG TIỀN THEO NHÀ ĐẦU TƯ TUẦN

KHỐI NGOẠI

▲ TOP 5 MUA RÒNG

FPT	+566 tỷ	-1.4%	🔥 5w
HDB	+460 tỷ	+2.6%	2w
BSR	+422 tỷ	+9.6%	3w
MCH	+406 tỷ	+0.8%	🔥 6w
SSB	+357 tỷ	+31.7%	🔥 4w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

VIC	-1,074 tỷ	-0.9%	1w
VHM	-709 tỷ	-1.4%	2w
VIX	-197 tỷ	-0.8%	2w
VND	-131 tỷ	+0.3%	2w
VCI	-108 tỷ	+3.0%	2w

TỰ DOANH CTCK

▲ TOP 5 MUA RÒNG

VPB	+804 tỷ	+1.9%	2w
VIC	+138 tỷ	-0.9%	1w
MWG	+98 tỷ	+1.7%	3w
TCB	+89 tỷ	+0.0%	2w
STB	+88 tỷ	+1.2%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

MCH	-350 tỷ	+0.8%	🔥 7w
FPT	-178 tỷ	-1.4%	2w
VCB	-54 tỷ	+2.9%	1w
PVS	-54 tỷ	+4.1%	1w
ACB	-26 tỷ	-0.7%	🔥 4w

Tuần kết thúc tại ngày 18/09/2026

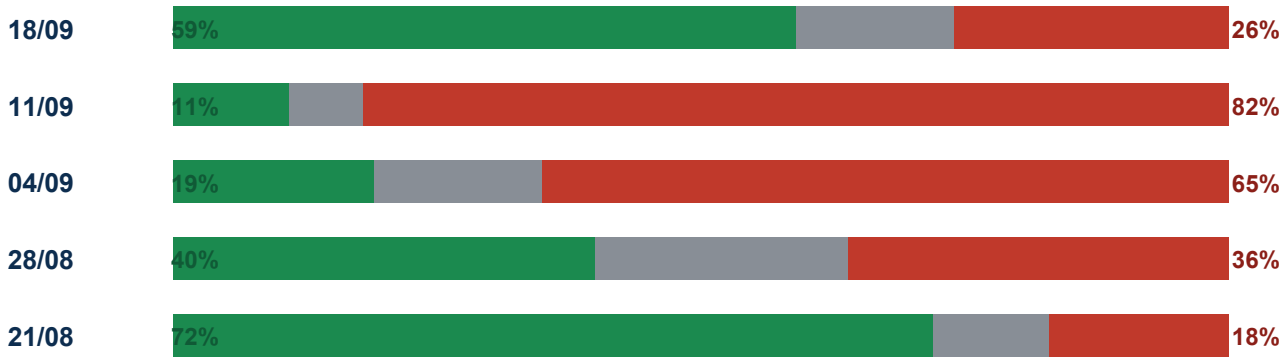
MARKET BREADTH — TOP 200

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN

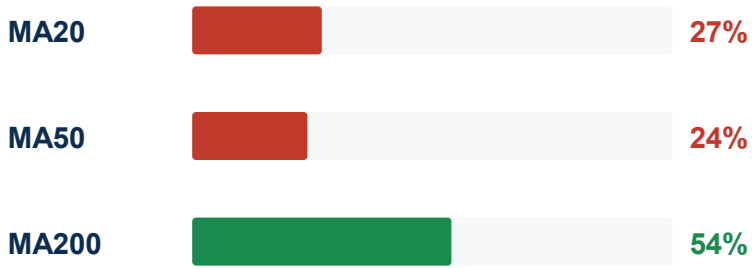
💡 Tuần này 59% mã tăng — xu hướng tích cực vừa phải. Cải thiện rõ rệt so với tuần trước. Cả ngắn hạn và trung hạn đều yếu — cần cảnh giác.

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
29%	26%	23%
▲ 1pp WoW · Ngắn hạn	▼ 2pp WoW · Ngắn – dài	▲ 0pp WoW · Trung hạn

MÃ TĂNG / MÃ GIẢM — 5 TUẦN GẦN NHẤT (TOP 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



MA cross % được tính trên khung tuần (5/20/60 tuần). Δpp WoW = chênh lệch điểm % so với tuần trước.

TOP SỨC MẠNH GIÁ

TOP LEADERS / LAGGARDS THEO TUẦN

▲ TOP 10 LEADERS — SMG cao nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	SSB 🔥	Ngân hàng	98	98	98	99
2	VIC 🔥	Bất động sản	98	97	98	99
3	ABB	Ngân hàng	90	98	98	96
4	PVT	Vận tải Thủy	97	94	89	95
5	VPI	Bất động sản	94	98	91	95
6	BSR	Xăng dầu	98	96	80	94
7	DGW	Bán lẻ	92	94	86	92
8	VPB	Ngân hàng	94	88	88	91
9	STB	Ngân hàng	87	91	93	91
10	QNS	Thực phẩm	95	86	84	90

▼ TOP 10 LAGGARDS — SMG thấp nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	CEO	Bất động sản	11	6	23	12
2	ANV	Thủy sản	20	7	6	12
3	DDV	Hóa chất	17	3	4	9
4	C4G	Xây dựng hạ tầng	9	9	9	9
5	CII	Bất động sản	1	5	23	8
6	VDS	Chứng khoán	3	8	13	7
7	PNJ	Bán lẻ	13	1	1	6
8	DPG	Xây dựng hạ tầng	6	1	5	4
9	KDH	Bất động sản	2	2	3	2
10	VSC	Cảng biển	1	4	1	2

SMG = tổng hợp return 4w/13w/26w, thang 0–99. 🔥 = Top 10 ≥ 4 tuần liên tiếp.
Tuần kết thúc tại ngày 18/09/2026

WEEKLY BREAKOUT

VƯỢT ĐỈNH / PHÁ ĐÁY THEO TUẦN

▲ TOP VƯỢT ĐỈNH

52 TUẦN (1 NĂM) — 5 mã

ABB, QNS, SSB, STB, VPI

26 TUẦN (6 THÁNG) — 4 mã

AAA, DGW, PVT, VEA

13 TUẦN (1 QUÝ) — 7 mã

BMI, BSR, BVH, DPM, GAS, OIL, PVS

4 TUẦN (1 THÁNG) — 8 mã

DCM, DPR, NAB, REE, SSI, VAB, VJC, VOS

▼ TOP PHÁ ĐÁY

52 TUẦN (1 NĂM) — 17 mã

C4G, CII, CMG, DDV, EIB, FOX, HHV, HSG, KBC, KDH, LCG, MML, NKG, TCM, VCG, VDS, VHC

26 TUẦN (6 THÁNG) — 0 mã

(không có mã nào)

13 TUẦN (1 QUÝ) — 4 mã

HNG, HVN, MSB, PC1

4 TUẦN (1 THÁNG) — 19 mã

ACB, CEO, CTR, DXG, FPT, FRT, GEG, IDI, KDC, PDR, PHP, PHR, PNJ, SZC, TPB, VGI, VHM, VIX, VTP

Mỗi mã chỉ liệt kê ở cửa sổ dài nhất nó vượt — VD vượt 52W thì không hiện ở 26W. Breakout trên khung tuần = tín hiệu chậm hơn daily nhưng tin cậy hơn.

Tuần kết thúc tại ngày 18/09/2026

RSI(14W) • MFI(14W) • CANDLE PATTERNS

QUÁ MUA / QUÁ BÁN + PHÂN KỲ + MÔ HÌNH NẾN

🔴 QUÁ MUA — RSI>70 hoặc MFI>80 (5 mã)

SSB (RSI 88, MFI 61) · ABB (RSI 79, MFI 78) · STB (RSI 65, MFI 86) · PVT (RSI 63, MFI 82) · AAA (RSI 56, MFI 82)

🟢 QUÁ BÁN — RSI<30 hoặc MFI<20 (22 mã)

C4G (RSI 19, MFI 28) · TCM (RSI 21, MFI 24) · KDH (RSI 23, MFI 26) · VCS (RSI 25, MFI 37) · IJC (RSI 26, MFI 41) · DDV (RSI 26, MFI 25) · NKG (RSI 26, MFI 28) · LCG (RSI 26, MFI 43) · HHV (RSI 26, MFI 44) · CMG (RSI 27, MFI 22) · IDI (RSI 27, MFI 30) · EIB (RSI 27, MFI 34) · PDR (RSI 27, MFI 38) · ANV (RSI 28, MFI 40) · NTL (RSI 28, MFI 29) · HDC (RSI 28, MFI 42) · PAN (RSI 28, MFI 30) · DPG (RSI 29, MFI 33) · HDG (RSI 29, MFI 23) · SZC (RSI 29, MFI 41)

📈 PHÂN KỲ DƯƠNG — Giá tạo đáy thấp hơn, RSI tạo đáy cao hơn (24 mã)

AGR, BSI, CII, CSV, DBC, DDV, ELC, FOX, HDC, HDG, HSG, HT1, IJC, KDH, KSB, LCG, MML, MSH, NKG, SCS

📉 PHÂN KỲ ÂM — Giá tạo đỉnh cao hơn, RSI tạo đỉnh thấp hơn (1 mã)

ABB

🔨 HAMMER (11)

ASM, HAH, HPG, HUT, MWG, PET, PNJ, SIP, SZC, VGC, VSC

🟢 Bullish Engulfing (9)

BMP, BVH, DSE, GEE, HDB, IDC, PVS, SSI, VPI

🔴 Bearish Engulfing (0)

(không có)

⚖️ DOJI (17)

CSV, DBC, DXG, HNG, HT1, NLG, NTL, POW, TCB, VGI, VGT, VHC, VHM, VIX, VND, VRE, VTP

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tắc kế toán.

Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép. Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.